

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
VIỆN PHÁP Y TÂM THẦN TW BIÊN HÒA NĂM 2020

TRÍCH NGANG DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm biên bản họp của Ban kiểm tra phiếu đăng ký xét tuyển ngày 16/9/2020)

Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Tin học		Ngoại ngữ		Vị trí việc làm tuyển dụng	Địa chỉ	Ghi chú
			Nam	Nữ		Trình độ	Ngày cấp	Trình độ	Ngày cấp			
1	Trần Thị	Mây		03/03/1994	Bác sĩ đa khoa	Cơ bản	02/03/2018	B1	07/04/2018	Bác sĩ hạng III	xóm 1, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.	
2	Phạm Thị Ngọc	Hạnh		09/08/1974	Bác sĩ CKI (Tâm thần)	Cơ bản	14/03/2019	B1	28/12/2018	Bác sĩ hạng III	45/2, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
3	Vũ Thị	Thư		27/12/1995	Bác sĩ đa khoa	Cơ bản	16/07/2019	B2	09/06/2020	Bác sĩ hạng III	xã Diễn Hoa, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.	
4	Triệu Tiến	Hung	20/10/1982		Bác sĩ y khoa	Cơ bản	21/08/2020	B1	16/12/2019	Bác sĩ hạng III	phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Dân tộc thiểu số
5	Trần Văn	Linh	26/11/1979		Bác sĩ y khoa	Cơ bản	20/08/2020	B1	23/06/2020	Bác sĩ hạng III	20D, khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
6	Vi Thị Minh	Thúy		15/06/1994	Dược sĩ Đại học	Cơ bản	10/05/2018	B1	17/07/2019	Dược sĩ hạng III	thị trấn Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.	Dân tộc thiểu số
7	Nguyễn Cảnh	Giang	16/12/1981		Dược sĩ Đại học	B	04/05/2016	B	04/05/2016	Dược sĩ hạng III	A5/K94, khu phố Long Đức, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
8	Nguyễn Trương Thái	Mai		03/03/1992	Dược sĩ Đại học	Nâng cao	01/10/2019	B	14/05/2014	Dược sĩ hạng III	8/1, khu tập thể BV7B, khu phố 8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
9	Bùi Thu	Phương		20/10/1997	Dược sĩ Đại học	Cơ bản	08/07/2020	Bậc 2	05/08/2020	Dược sĩ hạng III	xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.	
10	Trần Tất	Đạt	28/09/1993		Cử nhân Điều dưỡng	Cơ bản	26/07/2019	A2	18/11/2019	Điều dưỡng hạng III	32/2, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
11	Lương Thị Thanh	Dung		12/05/1990	Cử nhân Điều dưỡng	A	20/07/2010	A2	07/10/2019	Điều dưỡng hạng III	173/15/40, khu phố 3, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Dân tộc thiểu số
12	Đinh Thị Ngọc	Lành		23/08/1993	Cử nhân Điều dưỡng	A	19/10/2015	B	08/08/2016	Điều dưỡng hạng III	Tân Bình, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận	
13	Hồ Thị Thanh	Tuyền		15/10/1993	Cử nhân Điều dưỡng	A	15/01/2016	A2	06/06/2019	Điều dưỡng hạng III	62, tổ 27, khu phố 2A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	

Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Tin học		Ngoại ngữ		Vị trí việc làm tuyển dụng	Địa chỉ	Ghi chú
			Nam	Nữ		Trình độ	Ngày cấp	Trình độ	Ngày cấp			
14	Phạm Thị	Hải		09/02/1993	Cử nhân điều dưỡng	Cơ bản	24/09/2018	B	9/28/2018	Điều dưỡng hạng III	tổ 12, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
15	Nguyễn Đức	Thương	09/12/1993		Cao đẳng điều dưỡng	B	10/03/2015	B	10/03/2015	Điều dưỡng hạng IV	tổ 25, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
16	Phạm Thành	Trung	16/06/1990		Cao đẳng điều dưỡng	A	03/11/2005	B	01/08/2016	Điều dưỡng hạng IV	ấp Suối Sóc, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.	
17	Đinh Thị	Ngân		20/01/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	21/11/2019	B	21/08/2018	Điều dưỡng hạng IV	xã Gia Tường, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.	
18	Lương Văn	Dũng	25/10/1995		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	21/08/2020	B	24/02/2019	Điều dưỡng hạng IV	xã Mùong Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.	Dân tộc thiểu số
19	Phạm Thị Ngọc	Thúy		17/11/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	22/08/2020	B	24/12/2019	Điều dưỡng hạng IV	1431/2C, khu phố 5, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
20	Võ Đức	Dương	03/12/1992		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	19/12/2019	B	19/11/2019	Điều dưỡng hạng IV	xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.	
21	Đỗ Thị	Thao		27/07/1989	Cao đẳng điều dưỡng	A	12/08/2009	A	12/08/2009	Điều dưỡng hạng IV	xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	
22	Nguyễn Thị	Ly		07/03/1988	Cao đẳng điều dưỡng	A	25/09/2012	B	16/10/2010	Điều dưỡng hạng IV	tổ 38, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
23	Trần Văn	Mạnh	02/03/1985		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	02/07/2019	A2	21/05/2019	Điều dưỡng hạng IV	tổ 29, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
24	Nguyễn Thị Mỹ	Linh		03/08/1993	Cao đẳng điều dưỡng	B	21/05/2013	B	21/05/2013	Điều dưỡng hạng IV	khu tập thể Tỉnh Đội, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	
25	Võ Thị	Ngọc		01/01/1985	Trung cấp điều dưỡng	Cơ bản	15/01/2020	Bậc 2	16/01/2020	Điều dưỡng hạng IV	tổ 21, khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
26	Lê Trương	Đạt	25/01/1997		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	01/04/2019	B	30/12/2016	Điều dưỡng hạng IV	xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.	
27	Mai Thu	Thảo		01/01/1998	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	23/09/2019	B	06/05/2019	Điều dưỡng hạng IV	29A-A10, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
28	Trần Thị Tuyết	Nhung		25/10/1990	Cao đẳng điều dưỡng	B	10/06/2011	B	10/06/2011	Điều dưỡng hạng IV	khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
29	Trần Xuân	Nhung		18/06/1983	Trung cấp điều dưỡng	Cơ bản	02/07/2018	A	10/06/2010	Điều dưỡng hạng IV	tổ 7, khu phố 5A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	

Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Tin học		Ngoại ngữ		Vị trí việc làm tuyển dụng	Địa chỉ	Ghi chú
			Nam	Nữ		Trình độ	Ngày cấp	Trình độ	Ngày cấp			
30	Nguyễn Thị	Thương		05/03/1987	Trung cấp điều dưỡng	B	20/08/2012	B	26/03/2010	Điều dưỡng hạng IV	tổ 5, khu phố Vạn Hạnh, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.	
31	Trần Thanh	Hiệp	20/01/1995		Cao đẳng điều dưỡng	B	17/02/2016	B	18/01/2016	Điều dưỡng hạng IV	ấp 2, xã Phước Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.	
32	Trần Văn	Đôi	20/8/1985		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	18/06/2020	B	10/06/2019	Điều dưỡng hạng IV	tổ 17, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
33	Nguyễn Thị	Thế		07/05/1989	Cao đẳng điều dưỡng	B	10/06/2009	B	15/08/2010	Điều dưỡng hạng IV	tổ 19, khu phố 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
34	Lê Thành	Long	24/07/1992		Cao đẳng điều dưỡng	B	30/07/2016	B	14/03/2020	Điều dưỡng hạng IV	số 8, khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
35	Phan Thị	Vân		18/07/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	23/04/2019	B	03/06/2019	Điều dưỡng hạng IV	tổ 4, ấp Phước Vỹ, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	
36	Nguyễn Văn	Tiến	15/10/1988		Trung cấp điều dưỡng	B	31/07/2013	B	10/06/2019	Điều dưỡng hạng VI	thôn 5b, Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.	
37	Lê Văn	Hòa	27/11/1996		Trung cấp điều dưỡng	Cơ bản	21/11/2019	B	19/11/2019	Điều dưỡng hạng VI	tổ 8, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
38	Phạm Thị	Bình		18/12/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	20/08/2020	B	10/06/2019	Điều dưỡng hạng IV	Số 28, tổ 2, ấp Ông Chài, xã Cây Trường, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.	
39	Bùi Thị	Nhung		09/12/1986	Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	20/08/2020	B	10/06/2019	Điều dưỡng hạng IV	7C1, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
40	Trần Văn	Quang	15/11/1995		Cao đẳng điều dưỡng	Cơ bản	30/12/2019	Bậc 2	10/02/2020	Điều dưỡng hạng IV	9/2/18C, tổ 35D, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Bản cam kết
41	Trần Thị	Hối		26/07/1993	Cao đẳng điều dưỡng	B	08/05/2013	B	28/01/2011	Điều dưỡng hạng IV	Thạch Trung, Hồng Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình.	
42	Phạm Văn	Hùng	28/03/1995		Cử nhân Luật	Cơ bản	27/09/2018	Bậc 3	10/12/2019	Chuyên viên hạng III	Khu Phú Trung, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.	
43	Võ Thị	Nguyên		12/04/1988	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	B	04/05/2009	B	16/12/2009	Chuyên viên hạng III	xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.	
44	Trần Nguyễn Hương	Quỳnh		15/02/1987	Cử nhân Kế toán	B	20/08/2008	B	16/06/2008	Chuyên viên hạng III	4/51, khu phố 10, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
45	Lê Hoàng	Thạch	16/10/1990		Ths Tài chính - Ngân hàng	A	22/12/2011	B1	20/04/2017	Chuyên viên hạng III	số 3, tổ 1, khu phố 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	

Số TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ đào tạo	Tin học		Ngoại ngữ		Vị trí việc làm tuyển dụng	Địa chỉ	Ghi chú
			Nam	Nữ		Trình độ	Ngày cấp	Trình độ	Ngày cấp			
46	Hoàng Thị Tô	Nga		16/03/1985	Cử nhân kinh tế	A	03/11/2005	B	03/06/2014	Chuyên viên hạng III	5C4, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
47	Phạm Thị Thúy	Hiền		16/09/1998	Cử nhân Luật hành chính	Cơ bản	22/11/2018	B1	31/10/2019	Chuyên viên hạng III	Đông Giang 2, Buôn Tría, huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk	
48	Nguyễn Thị Mỹ	Linh		06/06/1990	Cử nhân Kế toán	B	10/07/2012	B	01/02/2012	Chuyên viên hạng III	151, hẻm 4, tổ 40, khu phố 11A, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
49	Lê Thanh Thị	Thảo		30/12/1994	Cử nhân Tài chính	B	22/09/2015	TOEIC	14/04/2016	Chuyên viên hạng III	C10, khu phố 8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
50	Nguyễn Thị	Tâm		05/01/1992	Cử nhân hành chính học	B	25/06/2012	B	25/12/2013	Chuyên viên hạng III	A67, tổ 3, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
51	Võ Tiến	Thịnh	12/12/1995		Cử nhân luật	Cơ bản	02/06/2020	B1	02/06/2020	Chuyên viên hạng III	thôn Phú Hội, xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.	
52	Nguyễn Hồng	Tuấn	11/02/1983		Cử nhân Kế toán	B	08/06/2005	TOEIC	04/11/2011	Chuyên viên hạng III	184/64A, khu phố 4, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
53	Nguyễn Kim Hồng	Ngọc		04/10/1997	Cử nhân quản trị kinh doanh	Cơ bản	16/08/2018	TOEIC	08/03/2019	Chuyên viên hạng III	ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.	

THƯ KÝ



Lê Thị Hồng Lợi



Nguyễn Hữu Tý

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thành Quang